

Số: 692 /STC-QLNS

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 3 năm 2024

V/v xin ý kiến dự thảo
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị quyết số
06/2018/NQ-HĐND

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin Hội nghị tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kỳ hệ thống hóa 2019 -2023;

Sở Tài chính đã dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Tài chính trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị:

1. Các cơ quan, đơn vị (như mục kính gửi):

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, ý kiến tham gia bằng văn bản gửi Sở Tài chính **trước ngày 23/4/2024** để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh trình UBND tỉnh theo quy định.

- Ngoài các nội dung tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết, đề nghị các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND và đề xuất cụ thể các nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND (nếu có) theo quy định.

2. Đề nghị Trung tâm Thông tin Hội nghị tỉnh (trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh): Đăng tải dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết

của HĐND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang, mục góp ý dự thảo văn bản để lấy ý kiến nhân dân trong 30 ngày; tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang gửi Sở Tài chính để hoàn thiện trình UBND tỉnh.

(Dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết được đăng tải trên Website của Sở Tài chính tại địa chỉ <http://sotaichinh.tuyenquang.gov.vn> và được gửi trên hệ thống quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị).

Sở Tài chính trân trọng đề nghị các cơ quan phối hợp thực hiện./. β

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Văn phòng Sở Tài chính (đăng tải);
- Phòng Tài chính HCSN (tham gia ý kiến);
- Lưu: VT; QLNS (B).



Hà Trung Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết
của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND
tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, nội dung cụ thể như sau:

I. TÊN GỌI, TRÍCH YẾU NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Về căn cứ ban hành Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh:

- Căn cứ chính để ban hành Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh là Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên Thông tư này đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Một số nội dung số nội dung tại Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND được quy định trên cơ sở Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính không còn phù hợp, cụ thể:

+ Điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND quy định đối tượng áp dụng là “*công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh, huyện; công chức xã, phường, thị trấn; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập*” không còn phù hợp với quy định về đối tượng áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BTC, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-BTC, cụ thể: “*Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã)*”, theo đó không còn đối tượng là *công chức thực hiện chế độ tập sự và công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập*.

+ Khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND quy định về các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học. Tuy nhiên các nội dung chi đã được bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-BTC, gồm: “*Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến từ xa; Chi số hóa tài liệu phục vụ trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến từ xa; Chi mua vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành đối với các lớp học cần sử dụng vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành*”.

Tại số thứ tự 6 phụ lục số 04 ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kỳ hệ thống hóa 2019 -2023 đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung đối với Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh.

Từ những nội dung trên việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là phù hợp theo các quy định của pháp luật hiện hành và cần thiết tổ chức thực hiện.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Bảo đảm việc triển khai thực hiện đúng, đầy đủ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Làm căn cứ để tổ chức thực hiện lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm:

Phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; đúng phân cấp, trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Bảo đảm phù hợp tình hình công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của địa phương.

IV. CĂN CỨ SOẠN THẢO VÀ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Khoản 3 Điều 127 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

V. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Sở Tài chính đã có Công văn số .../STC-QLNS ngày ../3/2024 gửi các cơ quan có liên quan và Trung tâm thông tin hội nghị (Văn phòng UBND tỉnh) về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân. Kết quả đã có ... cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có ý kiến tham gia. Trung tâm thông tin hội nghị (Văn phòng UBND tỉnh) có Công văn số ... ngày .../.../2024 về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân đối với dự thảo văn bản QPPL, kết quả từ ngày .../3/2024 đến ngày .../4/2024 có ... ý kiến đóng góp từ hệ thống.

Căn cứ ý kiến tham gia, Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

Căn cứ ý kiến thẩm định, Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../...2024

VI. NỘI DUNG CHÍNH CỦA VĂN BẢN

Dự kiến dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều:

(1) Điều 1: Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 1 và khoản 3, khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(2) Điều 2: Tổ chức thực hiện.

(3) Điều 3: Hiệu lực thi hành.

VII. NHỮNG ĐIỀU CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Tài liệu kèm theo Tờ trình gồm: Dự thảo Nghị quyết; Biểu tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; Biểu giải trình báo cáo thẩm định

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ/.

Nơi nhận:

TM ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../2024/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày ... tháng ... năm 2024



NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Khoản 3 Điều 217 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm

2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày .. tháng ... năm 2024 của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 1 và khoản 3, khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 1 như sau:

“b) Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và công chức xã, phường, thị trấn”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 như sau:

“3. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi:

Áp dụng mức chi tại Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của HĐND tỉnh Tuyên Quang Quy định nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh và trong phạm vi dự toán cấp có thẩm quyền giao.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện quy đổi thời gian ra giờ chuẩn theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, các văn bản bổ sung, sửa đổi (nếu có) và các văn bản hướng dẫn chuyên ngành có liên quan;”

3. Bổ sung điểm c, điểm d, điểm đ vào khoản 4 Điều 2 như sau:

“ c) Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến từ xa: Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ, công chức căn cứ sự cần thiết và phạm vi dự toán cấp có thẩm quyền giao để quyết định việc mua sắm, thuê thiết bị, phần mềm và các hạng mục ứng dụng công nghệ thông tin theo phân cấp quản lý; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hóa đơn, các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin.

d) Chi số hóa tài liệu phục vụ trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến từ xa: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan;

các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

đ) Chi mua vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành đối với các lớp học cần sử dụng vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành: Theo thực tế phát sinh theo các hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong phạm vi dự toán của cấp có thẩm quyền giao.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng .. năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh, Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công báo tỉnh Tuyên Quang;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Kim Dung